

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2022/HS-ST

Ngày 06 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Đức Hiền.

Bà Nguyễn Thị Nhiều.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim, Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Huyền Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022, các Quyết định hoãn phiên tòa: số 08/2022/HSST-QĐ ngày 04 tháng 3 năm 2022, số 12/2022/HSST-QĐ ngày 22 tháng 3 năm 2022, số 15/2022/HSST-QĐ ngày 30 tháng 3 năm 2022, số 17/2022/HSST-QĐ ngày 14 tháng 4 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Bùi Văn VV**, sinh ngày 07 tháng 01 năm 1981 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Nhật T và bà Phạm Thị H; có vợ là Phạm Thị L; có 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

2. Bị cáo **Phạm Quang Đ**, sinh ngày 05 tháng 7 năm 1981 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ và bà Phạm Thị H; có vợ là Khiếu Thị N; có 03 con; có ông nội là ông Phạm Văn M là liệt sỹ trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Từ tháng 02 năm 2001 đến tháng 01 năm 2003 tham gia nghĩa vụ quân sự tại Tiểu đoàn XX DXXX FXXX Quân chủng Phòng không Không quân; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 14 tháng 8 năm 2021 tại trước cửa nhà ở của mình thuộc thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình, Bùi Văn VV đã ghi số lô, số đề trái phép cho nhiều khách. Khi có khách đến ghi số lô, số đề, VV ghi các số lô, số đề, số tiền của từng người vào một mảnh giấy nhỏ (tờ cáp), ký tên VV rồi đưa cho họ làm căn cứ so sánh kết quả trúng thưởng cuối ngày. Sau đó, VV sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 5 nhắn tin, tổng hợp các số lô, số đề, số tiền của khách đã ghi từ tài khoản Zalo có nickname “VV” được lập từ số điện thoại 0338612XXX của VV đến tài khoản Zalo có nickname “Iphone” được lập từ số điện thoại 0339372XXX của một người khác (theo VV khai là tài khoản Zalo và số điện thoại của vợ chồng anh Trần Văn Đ, sinh năm 1973 và chị Bùi Thị M, sinh năm 1974, ở thôn NX, xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình), mục đích để hưởng phần trăm hoa hồng trên tổng số tiền ghi được của khách. Khi nhận được tin nhắn của VV, tài khoản Zalo có nickname “Iphone” nhắn lại cho VV có nội dung “1”, “2”, “3”..., tương ứng với mỗi tin nhắn VV gửi. Đến 18 giờ 10 phút cùng ngày, VV đã ghi số lô, số đề cho nhiều người (khách vắng lai, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của từng người) và thu được tổng số tiền là 35.472.500 đồng. Ngoài ra, trong chiều ngày 14 tháng 8 năm 2021, còn có Phạm Quang Đ nhắn 02 tin từ tài khoản Zalo có nickname “Đ Phạm” đến tài khoản Zalo của VV ghi các số lô, số đề với tổng số tiền là 28.600.000 đồng (trong đó Đ

ghi các số đề với số tiền là 6.100.000 đồng, ghi các số lô với số tiền là 22.500.000 đồng). Do quen biết nên Đ chưa đưa số tiền này cho VV mà thống nhất sau khi đối chiếu kết quả thắng/thua sẽ đối trừ, thanh toán số tiền này vào ngày hôm sau. Sau khi nhận tin nhắn từ Zalo của Đ, VV sử dụng chức năng “chuyển tiếp” tin nhắn ghi các số đề của Đ (với số tiền tương ứng là 6.100.000 đồng) đến tài khoản Zalo có nickname “Iphone”, VV chưa kịp chuyển tin nhắn ghi các số lô của Đ (với số tiền tương ứng là 22.500.000 đồng) đến tài khoản Zalo có nickname “Iphone” thì bị tổ công tác Công an huyện V phát hiện, lập biên bản.

Quá trình điều tra, truy tố, Bùi Văn VV khai nhận trong ngày 14 tháng 8 năm 2021 đã có hành vi ghi số lô, số đề trái phép với tổng số tiền là 64.072.500 đồng (trong đó VV ghi các số lô, số đề cho khách vắng lai, không rõ tên, tuổi, địa chỉ, thu được số tiền là 35.472.500 đồng; ghi các số lô, số đề cho Phạm Quang Đ tương ứng số tiền là 28.600.000 đồng). Phạm Quang Đ khai nhận ngày 14 tháng 8 năm 2021, Đ nhắn tin qua Zalo mua số lô, số đề trái phép của Bùi Văn VV với số tiền tương ứng là 28.600.000 đồng, Đ chưa đưa số tiền này cho VV. Anh Trần Văn Đ, chị Bùi Thị M không thừa nhận hành vi mua bán số lô, số đề với Bùi Văn VV.

Về cách tính kết quả, tỷ lệ trả thưởng: Căn cứ vào kết quả Xổ số Kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hằng ngày, khách trúng thưởng “số đề” khi có 02 số trùng với 02 số cuối cùng của giải đặc biệt, tỷ lệ trả thưởng là 01 x 80 (cứ 1.000 đồng khi trúng thưởng sẽ được trả 80.000 đồng); trúng thưởng “số ba càng” khi có 03 số trùng với 03 số cuối cùng của giải đặc biệt, tỷ lệ trả thưởng là 01 x 400 (cứ 1.000 đồng khi trúng thưởng sẽ được trả 400.000 đồng); trúng thưởng “số lô” khi có 02 số trùng với 02 số cuối cùng của tất cả 27 giải thưởng, 01 điểm lô tương ứng với số tiền 22.500 đồng, khi trúng thưởng sẽ được trả 80.000 đồng, nếu là lô xiên “ba số” thì cứ 10.000 đồng khi trúng thưởng sẽ được trả 450.000 đồng, nếu là lô xiên “bốn số” thì cứ 10.000 đồng khi trúng thưởng sẽ được trả 1.500.000 đồng. Ngày 14 tháng 8 năm 2021, trước khi có kết quả Xổ số Kiến thiết Miền Bắc thì đã bị Cơ quan Công an phát hiện nên chưa có việc trúng thưởng, trả thưởng.

Về vật chứng, tài sản, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã thu giữ, quản lý của Bùi Văn VV 02 điện thoại di động (trong đó 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 5, 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A53) và số tiền 41.702.500 đồng; thu giữ, quản lý của Phạm Quang Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3S và số tiền 28.600.000 đồng.

Cáo trạng số 06/CT-VKSVT ngày 05 tháng 01 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Bùi Văn VV về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự, Phạm Quang Đ về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Bùi Văn VV, Phạm Quang Đ đều khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn VV, Phạm Quang Đ phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo VV 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đ từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao các bị cáo cho UBND xã N, huyện V giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo VV từ 15 triệu đồng đến 20 triệu đồng, bị cáo Đ từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng để sung ngân sách nhà nước. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 64.072.500 đồng (trong đó của bị cáo VV là 35.472.500 đồng, của bị cáo Đ là 28.600.000 đồng) là tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Redmi Note 5 quản lý của VV và 01 điện thoại di động Oppo A3S quản lý của Đ là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; trả lại bị cáo VV số tiền 6.230.000 đồng và 01 điện thoại Oppo A53 do

không liên quan đến tội phạm. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Bùi Văn VV, Phạm Quang Đ đồng ý với tội danh Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Các bị cáo Bùi Văn VV, Phạm Quang Đ nói lời sau cùng: Các bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Văn VV, Phạm Quang Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã mô tả. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản làm việc lập hồi 18 giờ 10 phút ngày 14 tháng 8 năm 2021 ghi nhận việc phát hiện hành vi ghi số lô, số đề trái phép của VV, biên bản làm việc lập ngày 14 và ngày 15 tháng 8 năm 2021 về việc kiểm tra điện thoại và phô tô tin nhắn thu giữ trong điện thoại có liên quan đến việc ghi số lô, số đề trái phép của VV, Đ, ngoài ra, còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14 tháng 8 năm 2021 tại thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình, Bùi Văn VV, Phạm Quang Đ đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, được thua bằng tiền, dưới hình thức mua, bán số lô, số đề. Cụ thể: VV ghi các số lô, số đề cho nhiều người (khách vắng lai, không rõ tên, tuổi, địa chỉ), thu được số tiền là 35.472.500 đồng. VV ghi các số lô, số đề cho Phạm Quang Đ tương

ứng với số tiền là 28.600.000 đồng (chưa thu được tiền của Đ). Đến 18 giờ 10 phút cùng ngày (trước giờ mở thưởng kết quả Sổ xổ Kiến thiết miền Bắc) thì bị tổ công tác Công an huyện V, tỉnh Thái Bình phát hiện, lập biên bản. Tổng số tiền đánh bạc trái phép của VV được xác định là 64.072.500 đồng, của Đ được xác định là 28.600.000 đồng. Hành vi của Bùi Văn VV đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Hành vi của Phạm Quang Đ đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự thì:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

a) Có tính chất chuyên nghiệp;

b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên;

...

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, mà trực tiếp là xâm phạm đến nếp sống văn minh bởi đánh bạc là tệ nạn xã hội. Hành vi đó không chỉ ảnh hưởng về mặt kinh tế của nhiều cá nhân, gia đình mà còn là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ, hậu quả do mình thực hiện nhưng vì muốn có tiền một cách nhanh chóng nên đã cố ý thực hiện tội phạm.

[5] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn: Bùi Văn VV là người trực tiếp ghi (bán) số lô, số đề cho Phạm Quang Đ và cho nhiều người khác (không rõ tên, tuổi, địa chỉ), số tiền VV sử dụng đánh bạc được xác định là 64.072.500 đồng.

Phạm Quang Đ là người tham gia đánh bạc với số tiền là 28.600.000 đồng. Do đó, xác định vai trò của VV cao hơn Đ.

[6] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy: Bùi Văn VV, Phạm Quang Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Phạm Quang Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện các bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền sử dụng đánh bạc, bị cáo Đ đã thực hiện xong nghĩa vụ quân sự và có ông nội là liệt sỹ, do đó, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy: Bùi Văn VV, Phạm Quang Đ đều có nhân thân tốt thể hiện các bị cáo không có tiền án, tiền sự, các bị cáo đều được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc cho các bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách phù hợp, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[8] Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Xét thấy, các bị cáo đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền, do đó, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với VV với mức 15.000.000 đồng, Đ với mức 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng, tài sản: Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Số tiền 64.072.500 đồng (trong đó của bị cáo VV là 35.472.500 đồng, của bị cáo Đ là 28.600.000 đồng) cơ quan điều tra đã quản lý là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc, cần tịch thu sung ngân sách

nhà nước. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 5 quản lý của VV và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3S quản lý của Đ là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Số tiền 6.230.000 đồng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A53 quản lý của bị cáo VV, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó, trả lại bị cáo VV.

[10] Về các vấn đề khác:

[10.1] Quá trình điều tra, Bùi Văn VV khai ngày 14 tháng 8 năm 2021 VV ghi số lô, số đề rồi chuyển qua tài khoản Zalo cho anh Trần Văn Đ, sinh năm 1973 và vợ là chị Bùi Thị M, sinh năm 1974 (ở cùng xã với VV) để hưởng phần trăm hoa hồng trên tổng số tiền ghi được cho khách (17% hoa hồng đối với tiền ghi số đề, 3,1% hoa hồng đối với tiền ghi số lô, 30% hoa hồng đối với tiền ghi lô xiên). VV ghi số lô, số đề chuyển cho anh Đ, chị M từ tháng 7 năm 2021. Trước ngày 14 tháng 8 năm 2021, VV tổng hợp chuyển số lô, số đề trực tiếp, không qua Zalo và có 02 lần chuyển tiền ghi số lô, số đề từ tài khoản ngân hàng qua dịch vụ Internet Banking cho anh Đ, chị M. Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai và tiến hành đối chất nhưng anh Đ, chị M không thừa nhận nội dung VV khai báo. Ngoài lời khai của VV, hiện không có tài liệu nào khác chứng minh việc anh Đ, chị M liên quan đến việc ghi số lô, số đề của VV, chưa có kết quả thu giữ điện tín xác định chủ thuê bao số điện thoại 0339372XXX cũng như chủ tài khoản Zalo có nickname “Iphone” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tách hành vi này để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[10.2] Trong ngày 14 tháng 8 năm 2021, ngoài Phạm Quang Đ, những người đến ghi số lô, số đề của Bùi Văn VV với tổng số tiền 35.472.500 đồng đều là những người khách vắng lai, không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

[11] Các bị cáo Bùi Văn VV, Phạm Quang Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn VV, Phạm Quang Đ phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn VV 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06 tháng 5 năm 2022). Giao bị cáo Bùi Văn VV cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Phạt tiền bị cáo Bùi Văn VV 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

2.2. Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Quang Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06 tháng 5 năm 2022). Giao bị cáo Phạm Quang Đ cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Phạt tiền bị cáo Phạm Quang Đ 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng, tài sản: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

3.1. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 64.072.500đ (sáu mươi tư triệu không trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm đồng) (trong đó của bị cáo VV

là 35.472.500 đồng, của bị cáo Đ là 28.600.000 đồng) là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc;

3.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 5 (đã qua sử dụng) quản lý của Bùi Văn VV và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3S (đã qua sử dụng) quản lý của Phạm Quang Đ;

3.3. Trả lại bị cáo Bùi Văn VV số tiền 6.230.000 đồng (sáu triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A53;

(Toàn bộ vật chứng, tài sản đã được chuyển đến Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 21 tháng 02 năm 2022).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bùi Văn VV, Phạm Quang Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo Bùi Văn VV, Phạm Quang Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06 tháng 5 năm 2022).

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pVV thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Dương

